

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2022/HS-ST

Ngày: 20- 12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bê

2. Ông Tống Xuân Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 04/8/1978 tại huyện H, tỉnh Th; Nơi cư trú: thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1949 và bà Vũ Thị S, sinh năm 1950; vợ là: chị Trần Thị T, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2005; Tiền sự : không.

Tiền án: Bản án số 58/HSST ngày 06/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Đ 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 BLHS; Bản án số 42/HSST ngày 12/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Đ 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 BLHS (ngày 24/8/2018, Toà án nhân dân huyện Hưng Hà ra Quyết định xét miễn khoản tiền thi hành án khoản thu nộp ngân sách nhà nước đối với khoản tiền án phí hình sự 200.000 đồng, án phí dân sự 200.000 đồng và tiền sung quỹ nhà nước

500.000 đồng cho Đ). Bản án số 21/HSST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Đ 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù tháng 2/2022.

Nhân thân: Tháng 3/1997 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 3/1999 xuất ngũ. Bản án số 01/HSST ngày 19/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Đ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Điều 138 BLHS; Bản án số 34/HSST ngày 26/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Đ 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Điều 138 BLHS, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 19/01/2007. Tổng hợp chung hình phạt của hai bản án là 02 năm tù

Bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1961; Nơi cư trú: TDP A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1970; Nơi cư trú: TDP L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Ông Ch và anh D đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại khu vực nghĩa trang thuộc địa phận tổ dân phố Thị An Tiên Phong, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; tổ công tác Công an huyện Hưng Hà phối hợp với Công an thị trấn Hưng Nhân phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép tại lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột dạng cục. Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần trái phía trước đang mặc của Đ được 02 xi lanh và 01 ống nước cất tiêm đều chưa qua sử dụng. Công an huyện Hưng Hà đã đưa Đ cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở UBND thị trấn Hưng Nhân để làm việc theo quy định.

Nguyễn Văn Đ khai nhận: khoảng 11 giờ 30 ngày 12/10/2022, Đ đi bộ lên thị trấn Hưng Nhân để mua ma túy về sử dụng, khi đi đến khu vực ngã ba Bưu

điện thị trấn Hưng Nhân, Đ gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Bản kết luận giám định số 403/KL-KTHS(MT) ngày 13/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1164 gam.

Bản cáo trạng số 105/CT-VKSHH ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh, 01 ống nước cất tiêm đều chưa sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hồi 12 giờ 30 ngày 12 tháng 10 năm 2022, tại khu vực nghĩa trang thuộc địa phận tổ dân phố Thị An Tiên Phong, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1164 gam ma túy loại Hêrôin, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà

phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đang có tiền án với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo Bản án số 42/HSST ngày 12/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo Bản án số 21/HSST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;*

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đang có nhiều tiền án nhưng bị cáo không cải tạo bản thân, vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích lợi nhuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy do không xác định được danh tính của đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) gói giấy trắng kim màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau khi giám định; 02 (hai) xi lanh, 01 (một) ống nước cất tiêm đều chưa qua sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

Tịch thu để tiêu huỷ: 0,0856 gam Heroine (Hêrôin) hoàn mẫu vật gửi giám định và bao gói trong phong bì niêm phong số 403/KL-KTHS(MT) ngày 13/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 02 (hai) xi lanh, 01 (một) ống nước cất tiêm đều chưa qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 28/11/2022.

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án*

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng